

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHỔ YÊN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2021/HSST

Ngày 27 - 4 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Cần

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Hồng Hải

2. Bà Nguyễn Thị Thanh

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2021/TLST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2021, theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1978; Nơi cư trú: Xóm PL, xã LP, huyện PB, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm 1936; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1944; Có vợ là: Dương Thị T, sinh năm 1978 và có 02 con (lớn sinh năm 2005 và nhỏ sinh năm 2015);

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 - Tại Q định xử phạt vi phạm hành chính số 0042963/QĐ-XPHC ngày 04/9/2020 của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Nguyễn Văn Q số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu, năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Nhân thân: Tại Q định xử phạt vi phạm hành chính số 0028402/QĐ-XPHC ngày 21/8/2019 của Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Nguyễn Văn Q số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Hủy hoại tài sản”

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/12/2020, đến ngày 30/12/2020 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

***- Người chứng kiến:***

1. Anh Dương Mạnh H, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm GT 2, xã TP, thị xã PY, tỉnh TN.

2. Ông Dương Văn Nhâm, sinh năm 1957 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm GT 2, xã TP, thị xã PY, tỉnh TN.

### NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 21/12/2020, Tổ công tác công an xã Tiên Phong, thị xã Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường dân sinh thuộc xóm Giã Trung 2, xã Tiên Phong thì phát hiện một đối tượng nam giới có biểu hiện liên quan đến ma túy, nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, đối tượng khai nhận tên là Nguyễn Văn Q, sinh năm 1978, trú tại: Xóm PL, xã LP, huyện PB, tỉnh TN, đồng thời tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 (một) gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục và 01 (một) gói nilon bên trong có chứa chất bột màu xanh. Theo Q khai: Số chất rắn màu trắng đục và chất bột màu xanh là chất ma túy Heroine và “ngựa”, Q mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ số vật chứng nêu trên rồi bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phở Yên để giải Q theo thẩm quyền.

Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 22/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phở Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, tiến hành cân xác định khối lượng chất rắn màu trắng đục và chất bột màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn Q - Xác định khối lượng số chất rắn màu trắng đục là **0,197 gam**, rồi niêm phong trong phong bì ký hiệu B gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành giám định; Số chất bột màu xanh có khối lượng là **0,064 gam**, rồi niêm phong trong phong bì ký hiệu C gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 97/KL-KTHS ngày 30/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, đã kết luận:

*“Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu B gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,197 gam; Mẫu chất bột màu xanh trong phong bì ký hiệu C gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,064 gam”.*

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Văn Q đã khai nhận: Do bản thân là đối tượng nghiện ma túy, nên khoảng 16 giờ 30 phút ngày 21/12/2020, Q đi nhờ xe của người đi đường từ xóm PL, xã LP, huyện PB, tỉnh TN đến khu vực xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phở Yên, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, Q đi bộ vào một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín, nằm bên trái Quốc lộ 3 cũ hướng Thái Nguyên đi Hà Nội rồi đưa qua khe cửa số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) vào bên trong ngôi nhà thì có người cầm tiền và đưa lại cho Q 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa chất rắn màu trắng đục và 01 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu xanh. Sau khi mua được

ma túy trên, Q cất giấu ma túy trên người rồi đi nhờ xe về đến khu vực cánh đồng thuộc Xóm GT 2, xã TP, thị xã PY, tỉnh TN để tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác công an xã Tiên Phong kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang như nêu trên.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSPY, ngày 29/03/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 67/CT-VKSPY, ngày 29/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”
2. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo mức án tù 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
3. Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:
  - Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “B”, bên trong chứa 0,185 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “C” bên trong chứa vỏ bao mẫu C; 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “L” lưu vỏ bao mẫu;

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

Người chứng kiến: Anh Dương Mạnh H và Dương Văn N trình bày: Khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 21/12/2020 khi đi qua khu vực đường dân sinh thuộc địa phận xóm Giã Trung 2, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, thì được Công an xã Tiên Phong mời chứng kiến việc kiểm tra 01 nam giới có biểu hiện liên quan đến ma túy. Quá trình kiểm tra người này khai tên là Xóm Giã Trung 2, xã Tiên Phong, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên và tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bên trong chứa chất rắn màu trắng đục và 01 túi nilon, bên trong chứa chất bột màu xanh, Q khai nhận đó là ma túy loại heroine và ma túy đã mua về để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác bắt quả tang. Sau đó tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ các vật chứng trên và đưa Q về cơ quan công an giải Q.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thị xã Phổ Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn Q tại phiên toà hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 21/12/2020, tại khu vực đường dân sinh thuộc Xóm GT 2, xã TP, thị xã PY, tỉnh TN, Nguyễn Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,197 gam ma túy, loại Heroine và 0,064 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy trên theo Q khai là mua của một người (không rõ nam hay nữ) nhà có cửa xếp bằng sắt gần hành lang bên trái đường Quốc lộ 3 cũ (hướng Thái Nguyên - Hà Nội) thuộc địa phận xóm Kim Tĩnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,197 gam ma túy, loại Heroine và 0,064 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng do Nguyễn Văn Q thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, do bị cáo tàng trữ 02 loại chất ma túy là Heroine và Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,261 gam, nên theo hướng dẫn tại Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ, quy định về việc tính khối lượng hoặc thể tích các chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 67/VKSPY ngày 29/03/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

#### **Khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:**

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...*

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này".*

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do bị cáo không chịu lao động, tu dưỡng nên đã mắc nghiện ma túy, để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:*

- Về nhân thân: Sinh ra và lớn lên tại: Xóm PL, xã LP, huyện PB, tỉnh TN; từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến hết lớp 4/12, sau đó nghỉ học ở nhà làm ruộng; Ngày 21/8/2019 bị Công an huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Hủy hoại tài sản”; Ngày 04/9/2020 bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” – Bị cáo là người có nhân thân xấu.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình – Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.*

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, thì:

“5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. *Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án:*

Liên quan đến vụ án này còn có đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn Q, nhà ở gần hành lang đường Quốc lộ 3 cũ, nhưng do Q không xác định được chủ ngôi nhà

và người bán ma túy là ai, nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8]. *Về vật chứng vụ án*: Còn lại 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “B”, bên trong chứa 0,185 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “C” bên trong chứa vỏ bao mẫu C và 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “L” lưu vỏ bao mẫu - Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[9]. *Về chi phí tố tụng*: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Bồi các lễ trên.

### **Q ĐỊNH:**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

**1. Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

**2. Về hình phạt**: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

**3. Về xử lý vật chứng**: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “B”, bên trong chứa 0,185 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “C” bên trong chứa vỏ bao mẫu C; 01 phong bì niêm phong, ký hiệu “L” lưu vỏ bao mẫu.

(*Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, ngày 01/4/2021*).

**4. Án phí**: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

**5. Quyền kháng cáo**: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Văn Cần**